

Số: 1518/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Ban cán sự lớp - Năm học 2020-2021
Các khóa: 2019, 2020 (C1, C2, C3, C4, C5 và C6)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-LTT-TC ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công 409 sinh viên (có danh sách kèm theo), làm Ban cán sự lớp năm học 2020-2021.

Điều 2. Những sinh viên có tên trong danh sách phải thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng và Quy định của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.Hồ Chí Minh. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, cố vấn học tập và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.TTGD

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH BAN CÁN SỰ LỚP - NĂM HỌC 2020-2021

Bậc đào tạo: Cao đẳng - Khóa: 2019 (C1, C2, C3, C4)

(Kèm theo Quyết định: 1518/QĐ-LTT-CTCT ngày 17 tháng 12 năm 2020
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
		KHÓA 2019 C1		141			
1	19002839	Ngô Xuân	Vũ	19C1-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	19002405	Lư Gia	Dinh	"	Lớp phó	Học tập	
3	19002565	Nguyễn Đình	Uy	"	Lớp phó	Phong trào	
4	19003841	Nguyễn Quốc	Tuấn	19C1-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	19003171	Trần Phước	An	"	Lớp phó	Học tập	
6	19003572	Đinh Công	Hưng	"	Lớp phó	Phong trào	
7	19005088	Đỗ Duy	Khiêm	19C1-ĐCN3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	19004854	Trần Hữu Duy	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
9	19003304	Nguyễn Đức	Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
10	19002045	Võ Công	Tiến	19C1-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	19000975	Nguyễn Thị Xuân	Hiệp	"	Lớp phó	Học tập	
12	19002211	Nguyễn Văn	Ngoan	"	Lớp phó	Phong trào	
13	19002969	Phan Huỳnh	Long	19C1-ĐĐT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	19003790	Đinh Nguyễn Công	Minh	"	Lớp phó	Học tập	
15	19003100	Nguyễn Tuấn	Thao	"	Lớp phó	Phong trào	
16	19003320	Bùi Hữu	Tài	19C1-ĐĐT3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	19005237	Nguyễn Tấn	Sĩ	"	Lớp phó	Học tập	
18	19004039	Nguyễn Xuân	Minh	"	Lớp phó	Phong trào	
19	19004311	Trần Lê Như	Bình	19C1-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	19003220	Võ Đức	Vũ	"	Lớp phó	Học tập	
21	19001827	Nguyễn Hồng	Khanh	"	Lớp phó	Phong trào	
22	19003811	Tăng Văn	Phước	19C1-TĐH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	19002850	Lê Minh	Quân	"	Lớp phó	Học tập	
24	19004152	Bùi Văn Tuấn	Vũ	"	Lớp phó	Phong trào	
25	19002908	Nguyễn Minh	Thuận	19C1-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	19003193	Mai Trần Gia	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
27	19002762	Nguyễn Huỳnh	Trường	"	Lớp phó	Phong trào	
28	19004378	Nguyễn Thị Kim	Thoa	19C1-KML2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	19003567	Nguyễn Thiên Ân	Điện	"	Lớp phó	Học tập	
30	19004275	Nguyễn Văn	Nhật	"	Lớp phó	Phong trào	
31	19002721	Võ Hồng	Phong	19C1-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
32	19003172	Trần Thanh	Mãi	"	Lớp phó	Học tập	
33	19002485	Lê Thành	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
34	19003448	Trần Công	Nghiệp	19C1-VSL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
35	19003188	Lê Văn	Nam	"	Lớp phó	Học tập	
36	19004523	Lê Nguyễn	Trọng	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
37	19003562	Nguyễn Quốc	Thịnh	19C1-LĐL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
38	19004352	Lê Gia	Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
39	19001251	Lê Hoàng	Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
40	19000016	Nguyễn Dương	Thanh	19C1-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
41	19000444	Hồ Thanh	Thiên	"	Lớp phó	Học tập	
42	19003617	Nguyễn Trần Hoàng	Công	"	Lớp phó	Phong trào	
43	19002354	Phạm Trương Hiền	Nhi	19C1-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
44	19000756	Nguyễn Thanh	Son	"	Lớp phó	Học tập	
45	19002121	Đinh Công	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
46	19002888	Cao Hữu	Thắng	19C1-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
47	19002548	Phạm Ngọc	Hải	"	Lớp phó	Học tập	
48	19002625	Trần Hải	Đăng	"	Lớp phó	Phong trào	
49	19002993	Bùi Tấn	Luân	19C1-CCK3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
50	19003178	Võ Sĩ	Cồ	"	Lớp phó	Học tập	
51	19003009	Võ Văn	Đức	"	Lớp phó	Phong trào	
52	19003581	Nguyễn Trần Tấn	Đạt	19C1-CCK4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
53	19003560	Nguyễn Đình	Văn	"	Lớp phó	Học tập	
54	19003219	Nguyễn Hoài	Trung	"	Lớp phó	Phong trào	
55	19003979	Lê Trung	Nguyên	19C1-CCK5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
56	19003632	Nguyễn Thanh	Lịch	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
57	19004323	Đỗ Ngọc	Khánh	19C1-CCK6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
58	19003522	Lâm Trung	Đức	"	Lớp phó	Học tập	
59	19004238	Đinh Quốc	Bảo	"	Lớp phó	Phong trào	
60	19004514	Đoàn Thành	Luân	19C1-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
61	19002344	Tổng Hải	Son	"	Lớp phó	Học tập	
62	19000333	Nguyễn Chiến	Thắng	"	Lớp phó	Phong trào	
63	19003821	Phạm Nhật	Anh	19C1-BCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
64	19003673	Nguyễn Hoàng Hải	Son	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
65	19000833	Đào Duy	Phúc	19C1-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
66	19000041	Mạc Huỳnh Quốc	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
67	19000244	Nguyễn Bá	Linh	"	Lớp phó	Phong trào	
68	19001784	Sử Thanh	Hoàng	19C1-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
69	19001962	Trương Hồ Nhật	Trường	"	Lớp phó	Học tập	
70	19001571	Phạm Lê Công	Toàn	"	Lớp phó	Phong trào	
71	19001889	Phan Hoài	Vũ	19C1-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
72	19001919	Huỳnh	Út	"	Lớp phó	Học tập	
73	19001895	Đặng Chí	Lel	"	Lớp phó	Phong trào	
74	19002059	Trương Phúc Duy	Anh	19C1-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
75	19002038	Dương Đình	Ánh	"	Lớp phó	Học tập	
76	19002040	Phan Đình	Hòa	"	Lớp phó	Phong trào	
77	19002175	Hà Văn	Tĩnh	19C1-CNÔ5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
78	19002113	Nguyễn Văn	Sang	"	Lớp phó	Học tập	
79	19002145	Nguyễn Đăng	Triệu	"	Lớp phó	Phong trào	
80	19002323	Nguyễn Thanh	Sang	19C1-CNÔ6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
81	19002245	Trần Nguyễn Quốc	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
82	19002237	Lê Minh	Tráng	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
83	19002389	Trần Văn Trường Khang	19C1-CNÔ7	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
84	19002381	Lê Đức Ân	"	Lớp phó	Học tập	
85	19002415	Nguyễn Văn Hiệp	"	Lớp phó	Phong trào	
86	19002576	Nguyễn Lê Hoàng Quân	19C1-CNÔ8	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
87	19002524	Châu Tự Lực	"	Lớp phó	Học tập	
88	19002521	Nguyễn Văn Mạnh	"	Lớp phó	Phong trào	
89	19002643	Lê Thị Tuyết Sương	19C1-CNÔ9	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
90	19002621	Đinh Hoài Sel	"	Lớp phó	Học tập	
91	19002591	Lê Hòa Ước	"	Lớp phó	Phong trào	
92	19003468	Trương Quốc Phong	19C1-CNÔ10	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
93	19003419	Vũ Thanh Lâm	"	Lớp phó	Học tập	
94	19003378	Uông Minh Đức	"	Lớp phó	Phong trào	
95	19003684	Lã Huy Phong	19C1-CNÔ11	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
96	19003712	Bùi Thanh Liêm	"	Lớp phó	Học tập	
97	19003580	Nguyễn Trường An	"	Lớp phó	Phong trào	
98	19003878	Huỳnh Duy Thiện	19C1-CNÔ12	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
99	19003903	Bùi Tuấn Tú	"	Lớp phó	Học tập	
100	19003860	Phan Đăng Khoa	"	Lớp phó	Phong trào	
101	19004328	Trần Minh Tuấn	19C1-CNÔ13	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
102	19004198	Phạm Hữu Nhật	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
103	19004336	Nguyễn Hoàng Trọng	19C1-CNÔ14	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
104	19005204	Nguyễn Bá Vượng	19C1-CNÔ15	Lớp phó	Học tập	
105	19004760	Đặng Văn Trường	19C1-CNÔ14	Lớp phó	Phong trào	
106	19001238	Phạm Đức Ngọc Tuyền	19C1-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
107	19005310	Phan Thanh Hằng	"	Lớp phó	Học tập	
108	19004047	Phạm Thuỳ Linh	"	Lớp phó	Phong trào	
109	19005012	Nguyễn Dương Hân	19C1-ANM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Lớp ghép
110	19004119	Nguyễn Huỳnh Minh Khoa	"	Lớp phó	Học tập	
111	19002841	Nguyễn Quốc Triệu	19C1-TKW1	Lớp phó	Phong trào	
112	19002704	Phạm Nhật Tân	19C1-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
113	19003621	Nguyễn Cao Tấn	"	Lớp phó	Học tập	
114	19004123	Lê Hoàng Phúc	"	Lớp phó	Phong trào	
115	19000285	Đặng Anh Nhật	19C1-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
116	19003470	Bùi Thị Diệp Hoài	"	Lớp phó	Học tập	
117	19000581	Trần Hồng Xuân	"	Lớp phó	Phong trào	
118	19004707	Nguyễn Đặng Đông Anh	19C1-TKĐ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
119	19003884	Tôn Nữ Anh Thư	"	Lớp phó	Học tập	
120	19002855	Phạm Thanh Phúc	"	Lớp phó	Phong trào	
121	19003627	Nguyễn Quốc Bảo	19C1-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
122	19004019	Đỗ Chí Phong	"	Lớp phó	Học tập	
123	19004148	Nguyễn Hoàng Hải	"	Lớp phó	Phong trào	
124	19001483	Trần Văn Hoài	19C1-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
125	19004239	Lý Trường Khang	"	Lớp phó	Học tập	
126	19002070	Trần Vũ Luân	"	Lớp phó	Phong trào	
127	19001975	Nguyễn Thị Như Huỳnh	19C1-LGT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
128	19000004	Phạm Hữu Hoàng	"	Lớp phó	Học tập	
129	19001958	Nguyễn Thị Bích Thuận	"	Lớp phó	Phong trào	



STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
130	19004179	Nguyễn Lê Phương Uyên	19C1-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
131	19004400	Trần Hạnh Đông Nghi	"	Lớp phó	Học tập	
132	19002826	Nguyễn Thị Hồng Nhung	"	Lớp phó	Phong trào	
133	19003984	Lê Nguyễn Minh Thành	19C1-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
134	19004147	Nguyễn Văn Bảo Châu	"	Lớp phó	Học tập	
135	19002682	Trương Minh Hiếu	"	Lớp phó	Phong trào	
136	19005030	Nguyễn Thị Ninh	19C1-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
137	19005379	Khuông Thiên Long	"	Lớp phó	Học tập	
138	19000309	Huỳnh Thị Ngọc Duyên	"	Lớp phó	Phong trào	
139	19003609	Trần Thanh Phương	19C1-KXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
140	19001934	Huỳnh Văn Phúc	"	Lớp phó	Học tập	
141	19002960	Võ Phan Duy Tân	"	Lớp phó	Phong trào	
KHÓA 2019 C2			15			
1	19005153	Đổng Minh Tuấn	19C2-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	19005296	Huỳnh Thanh Lâm	"	Lớp phó	Học tập	
3	19005264	Đỗ Anh Kiệt	"	Lớp phó	Phong trào	
4	19005080	Đoàn Văn Thành Công	19C2-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	19004987	Nguyễn Văn Quốc Việt	19C2-CCK1	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
6	19004853	Đặng Huy Bình	19C2-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	19004676	Lại Thế Quyền	"	Lớp phó	Học tập	
8	19004437	Lê Nguyễn Trường Thịnh	"	Lớp phó	Phong trào	
9	19005443	Dương Tiến Khang	19C2-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
10	19005458	Trần Long Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
11	19004615	Võ Trung Ngọc	19C2-QTM	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
12	19004850	Lê Quang Minh	"	Lớp phó	Học tập	
13	19004996	Châu Phú Phát	19C2-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	19004441	Bùi Thị Trâm	19C2-QTD1	Lớp phó	Học tập	
15	19005270	Hồ Hoàng Đăng Thi	19C2-KTD1	Lớp phó	Phong trào	
KHÓA 2019 C3			8			
1	19003332	Nguyễn Nhĩ Khang	19C3-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	19001026	Trần Hoàng Khan	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	19003982	Lê Hùng Phong	19C3-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	19001796	Phạm Lê Tuyên	"	Lớp phó	Học tập	
5	19002726	Trần Minh Hoàng		Lớp phó	Phong trào	
6	19002568	Lê Long An	19C3-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	19002619	Nguyễn Hữu Thịnh	"	Lớp phó	Học tập	
8	19002580	Lê Tùng Truyền	"	Lớp phó	Phong trào	
KHÓA 2019 C4			3			
1	19002618	Nguyễn Nhựt Tiên	19C4-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	19004374	Châu Chiêu Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
3	19000385	Hồ Đình Minh Trí	"	Lớp phó	Phong trào	
TỔNG CỘNG			167	Có 58 Lớp trưởng và 109 Lớp phó		

DANH SÁCH BAN CÁN SỰ LỚP - NĂM HỌC 2020-2021

KHÓA: 2020 C1, C2, C3, C5, C6

(Kèm theo Quyết định: 1518/QĐ-LTT-TTGD ngày 17 tháng 12 năm 2020
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
		KHÓA 2020 C1		164			
1	20000022	Tạ Phạm Thái	Hùng	20C1-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20000117	Lê Văn	Hiệp	"	Lớp phó	Học tập	
3	20005697	Phan Tấn	Phú	"	Lớp phó	Phong trào	
4	20002977	Mai Văn	Hiếu	20C1-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	20004386	Huỳnh Hạo	Thành	"	Lớp phó	Học tập	
6	20004750	Lê Nhất	Thống	"	Lớp phó	Phong trào	
7	20004328	Nguyễn Văn	Nam	20C1-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	20001922	Trần Phan Trọng	Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập	
9	20000376	Đỗ Đức	Hạnh	"	Lớp phó	Phong trào	
10	20003280	Đinh Trần Yên	Hằng	20C1-ĐĐT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	20005352	Phạm Văn	Vương	"	Lớp phó	Học tập	
12	20005552	Võ Duy	Lai	"	Lớp phó	Phong trào	
13	20005375	Đặng Long	Hồ	20C1-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	20004578	Nguyễn Trọng	Phúc	"	Lớp phó	Học tập	
15	20003465	Huỳnh Trung	Hiếu	"	Lớp phó	Phong trào	
16	20003959	Hồ Nhất	Thống	20C1-TĐH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	20003380	Lê Minh	Khôi	"	Lớp phó	Học tập	
18	20004695	Đào Quang	Vỹ	"	Lớp phó	Phong trào	
19	20005153	Phạm Gia	Bảo	20C1-TĐH2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	20005867	Lương Quang	Minh	"	Lớp phó	Học tập	
21	20005209	Nguyễn Quốc	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
22	20003243	Nguyễn Văn	Hon	20C1-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	20004634	Nguyễn Thanh	Hậu	"	Lớp phó	Học tập	
24	20003191	Trần Hữu	Nhân	"	Lớp phó	Phong trào	
25	20006701	Nguyễn Thanh	Hậu	20C1-KML2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	20003287	Đỗ Phạm Duy	Tân	"	Lớp phó	Học tập	
27	20004960	Nguyễn Thành	Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
28	20000187	Nguyễn Vinh	Quang	20C1-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	20003298	Phạm Tuấn	Kiệt	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
30	20005569	Nguyễn Hoàng	Huy	20C1-VSL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
31	20005523	Nguyễn Thế	Vũ	"	Lớp phó	Học tập	
32	20005062	Phạm Quốc	Ân	"	Lớp phó	Phong trào	
33	20005770	Đoàn Văn Thái	An	20C1-LĐL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
34	20005311	Hồ Thành	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
35	20005308	Nguyễn Hữu	Hiền	"	Lớp phó	Phong trào	
36	20000311	Nguyễn Trường	Hiếu	20C1-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
37	20002690	Phạm Công	Niên	"	Lớp phó	Học tập	
38	20003252	Nguyễn Quốc	Tuấn	"	Lớp phó	Phong trào	
39	20003806	Ngô Hoàng	Giang	20C1-CNL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
40	20005284	Trần Trung	Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
41	20002253	Kiều Lữ Thanh	Hoài	20C1-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
42	20003019	Mai Văn	Trọng	"	Lớp phó	Học tập	
43	20002555	Lê Văn	Bằng	"	Lớp phó	Phong trào	
44	20003467	Trịnh Nguyễn Hoài	Nam	20C1-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
45	20003173	Bùi Bình	Bền	"	Lớp phó	Học tập	
46	20003296	Nguyễn Hoài	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
47	20000161	Đặng Phi	Long	20C1-CCK3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
48	20003896	Nguyễn Văn Tuấn	Khanh	"	Lớp phó	Học tập	
49	20003676	Phạm Thanh	Vị	"	Lớp phó	Phong trào	
50	20004732	Đinh Văn Anh	Tuấn	20C1-CCK4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
51	20004727	Phạm Chí	Hiếu	"	Lớp phó	Học tập	
52	20004446	Đỗ Duy	Tân	"	Lớp phó	Phong trào	
53	20005029	Phạm Trịnh Quốc	Đạt	20C1-CCK5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
54	20005127	Nguyễn Hoài	Phong	"	Lớp phó	Học tập	
55	20005374	Trần Quốc	Toàn	"	Lớp phó	Phong trào	
56	20003578	Nguyễn Đình	Thiện	20C1-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
57	20003577	Bùi Thành	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
58	20003575	Nguyễn Thành	Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
59	20005340	Nguyễn Cao	Tỷ	20C1-CTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
60	20004889	Võ Hoàng	Khôi	"	Lớp phó	Học tập	
61	20004936	Lê Quang	Thái	"	Lớp phó	Phong trào	
62	20005724	Phạm Quang	Hưng	20C1-CTM3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
63	20005747	Phan Danh	Cao	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
64	20005045	Nguyễn Phạm Trọng Nhân		20C1-CKL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
65	20005493	Lăng Duy	Thiên	"	Lớp phó	Phong trào	
66	20005014	Nguyễn Phi	Hùng	20C1-CTK1	Lớp phó	Học tập	
67	20003722	Châu Minh	Cường	20C1-BCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
68	20004334	Đinh Hoàng	An	"	Lớp phó	Học tập	
69	20004542	Nguyễn Văn	Quyền	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
70	20000167	Võ Nhật	Huy	20C1-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
71	20000100	Hoàng Văn	Thông	"	Lớp phó	Học tập	
72	20000076	Nguyễn Hoàng Anh	Tính	"	Lớp phó	Phong trào	
73	20002258	Nguyễn Lê	Khoa	20C1-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
74	20001827	Huỳnh Trọng	Nhân	"	Lớp phó	Học tập	
75	20001769	Hồ Thế	Vinh	"	Lớp phó	Phong trào	
76	20002395	Trần Trọng	Khánh	20C1-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
77	20002392	Võ Minh	Phú	"	Lớp phó	Học tập	
78	20002350	Nguyễn Nhật	Hào	"	Lớp phó	Phong trào	
79	20002750	Dương Ngạn	Võ	20C1-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
80	20002643	Nguyễn Phúc	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
81	20002779	Nguyễn Quốc	Kiệt	"	Lớp phó	Phong trào	
82	20002908	Võ Huỳnh Minh	Quang	20C1-CNÔ5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
83	20002893	Vũ Thành	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
84	20003620	Nguyễn Minh	Kế	"	Lớp phó	Phong trào	
85	20003111	Bùi Quang	Vinh	20C1-CNÔ6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
86	20003125	Phạm Minh	Thắng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
87	20003272	Phạm Hoàng	An	20C1-CNÔ7	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
88	20003351	Nguyễn Tấn	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
89	20003303	Lê Dư Minh	Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
90	20003519	Nguyễn Minh	Hiếu	20C1-CNÔ8	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
91	20003477	Nguyễn Anh	Thái	"	Lớp phó	Học tập	
92	20003499	Đoàn Hoàng	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
93	20003605	Nguyễn Thanh	Đô	20C1-CNÔ9	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
94	20003648	Hà Sơn	Hải	"	Lớp phó	Học tập	
95	20003678	Nguyễn Minh	Sang	"	Lớp phó	Phong trào	
96	20003713	Nguyễn Minh	Thuận	20C1-CNÔ10	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
97	20003723	Bùi Thế	Long	"	Lớp phó	Học tập	
98	20003844	Lương Chí	Bảo	"	Lớp phó	Phong trào	
99	20003961	Trần Đoàn Đình	Khoa	20C1-CNÔ11	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
100	20002983	Lê Đặng	Tuyên	"	Lớp phó	Học tập	
101	20003916	Nguyễn Châu	Duẩn	"	Lớp phó	Phong trào	
102	20003174	Đỗ Hồ Trọng	Nghĩa	20C1-CNÔ12	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
103	20004059	Ngô Thiên	Quang	"	Lớp phó	Học tập	
104	20003323	Đoàn Hải	Lập	"	Lớp phó	Phong trào	
105	20005405	Võ Hoài	Nam	20C1-CNÔ13	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
106	20004234	Nguyễn Phước	Toàn	"	Lớp phó	Học tập	
107	20004249	Thân Trọng	Hợp	"	Lớp phó	Phong trào	
108	20005043	Vũ Văn	Quân	20C1-CNÔ14	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
109	20004402	Ngô Hoàng Phi	Hùng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
110	20001941	Đỗ Tường	Hiếu	20C1-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	

HẠN
 TRƯỚC
 CAO Đ
 Y T
 THÀNH
 HỒ C
 1/

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
111	20000757	Nguyễn Khánh Duy	"	Lớp phó	Học tập	
112	20005631	Nguyễn Thị Thủy	"	Lớp phó	Phong trào	
113	20004457	Lê Anh Hào	20C1-KLB1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
114	20005834	Trương Quốc Toàn	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
115	20003408	Nguyễn Tường Minh	20C1-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
116	20005813	La Duy Minh	"	Lớp phó	Học tập	
117	20004525	Đỗ Mạnh Thắng	"	Lớp phó	Phong trào	
118	20000020	Nguyễn Trường Nhựt Tín	20C1-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
119	20002578	Hồ Thị Mỹ Duyên	"	Lớp phó	Học tập	
120	20002464	Nguyễn Ảnh Thùy Dương	"	Lớp phó	Phong trào	
121	20004524	Nguyễn Duy Nguyên	20C1-TKĐ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
122	20005386	Nguyễn Thị Kim Phương	"	Lớp phó	Học tập	
123	20005608	Nguyễn Quốc Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
124	20003498	Nguyễn Văn Thời	20C1-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
125	20005546	Phạm Phú Lượng	"	Lớp phó	Học tập	
126	20005639	Nguyễn Tuấn Khoa	"	Lớp phó	Phong trào	
127	20005699	Võ Thế Tùng	20C1-TMĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
128	20004031	Nguyễn Mai Thanh	"	Lớp phó	Học tập	
129	20004029	Ngô Ngọc Trâm	"	Lớp phó	Phong trào	
130	20005042	Đỗ Quỳnh Trang	20C1-ĐHĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
131	20004957	Lê Quang Minh	"	Lớp phó	Học tập	
132	20005177	Đặng Thị Nguyên Thảo	"	Lớp phó	Phong trào	
133	20004197	Vũ Đăng An	20C1-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
134	20000450	Đinh Xuân Lợi	"	Lớp phó	Học tập	
135	20004142	Nguyễn Huỳnh Nhật Hoàng	"	Lớp phó	Phong trào	
136	20005796	Nguyễn Trung Tấn	20C1-LTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
137	20005566	Đinh Thái An	"	Lớp phó	Học tập	
138	20005739	Đặng Ngọc Thanh	"	Lớp phó	Phong trào	
139	20003829	Đinh Vũ Minh Toàn	20C1-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
140	20004611	Trần Thị Minh Thư	"	Lớp phó	Học tập	
141	20004464	Hà Nguyễn Tuấn Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
142	20005709	Trần Lê Anh Quốc	20C1-LGT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
143	20003650	Dương Thanh Thảo	"	Lớp phó	Học tập	
144	20004948	Bùi Công Thành	"	Lớp phó	Phong trào	
145	20004625	Trình Phan Tấn Lộc	20C1-TCD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
146	20002137	Trần Thị Ngọc Trâm	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
147	20005737	Nguyễn Trường Vy	20C1-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
148	20002765	Lê Phương Quỳnh	"	Lớp phó	Học tập	
149	20005735	Nguyễn Thanh Nhã	"	Lớp phó	Phong trào	
150	20003935	Phan Ngọc Thiên Kim	20C1-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
151	20003113	Tạ Phúc An	"	Lớp phó	Học tập	
152	20002800	Nguyễn Kim Phụng	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
153	20003537	Cao Hoàng	Anh	20C1-QKS1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
154	20000107	Phan Võ Phú	Son	"	Lớp phó	Học tập	
155	20004390	Hoàng Thị Thu	Thảo	"	Lớp phó	Phong trào	
156	20004340	Phạm Thị Băng	Tuyền	20C1-QNH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
157	20004536	Từ Văn	Sanh	"	Lớp phó	Học tập	
158	20004074	Nguyễn Đức	Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
159	20004878	Nguyễn Trung	Hiếu	20C1-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
160	20001380	Nguyễn Hải	Hà	"	Lớp phó	Học tập	
161	20006721	Nguyễn Hoàng Kim	Thy	"	Lớp phó	Phong trào	
162	20005034	Phan Văn	Khương	20C1-QXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Ghép 20C1-KXD1
163	20005613	Văn Tấn	An	20C1-KXD1	Lớp phó	Học tập	
164	20005111	Trần Nhật	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2020 C3			17			
1	20003876	Chu Công	Nam	20C3-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20005507	Võ Thanh	Phong	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	20002653	Nguyễn Gia	Bảo	20C3-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	20004821	Nguyễn Tấn	LPHT	"	Lớp phó	Học tập	
5	20001636	Đoàn Quốc	Sang	"	Lớp phó	Phong trào	
6	20005736	Nguyễn Nguyên	Hậu	20C3-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	20000284	Bùi Đình	Long	"	Lớp phó	Học tập	
8	20002576	Phạm Minh	Hậu	"	Lớp phó	Phong trào	
9	20001533	Nguyễn Hữu	Tài	20C3-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
10	20003053	Nguyễn Thanh	Sang	"	Lớp phó	Học tập	
11	20000760	Nguyễn Quốc	Trạng	"	Lớp phó	Phong trào	
12	20004730	Mai Thái	Nhàn	20C3-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
13	20004047	Nguyễn Chí	Tài	"	Lớp phó	Học tập	
14	20005171	Phạm Kim	Dũ	"	Lớp phó	Phong trào	
15	20002654	Trần Thanh	Tiến	20C3-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
16	20003342	Trương Thành	Công	"	Lớp phó	Học tập	
17	20003613	Đào Quang	Linh	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2020 C5			6			
1	20005703	Nguyễn Trí	Linh	20C5-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20004001	Lê Minh Gia	Thịnh	"	Lớp phó	Học tập	
3	20005437	Nguyễn Hữu	Long	"	Lớp phó	Phong trào	
4	20004292	Lê Nguyễn Anh	Hào	20C5-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	20002400	Nguyễn Hoàng	Phi	"	Lớp phó	Học tập	
6	20003306	Lâm Gia	Bảo	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
		KHÓA 2020 C6		13			
1	20003661	Đặng Hán	Him	20C6-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20002517	Lương Văn	Thắng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	20000287	Nguyễn Viết	Thành	20C6-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	20002881	Nguyễn Hoàng	Vũ	"	Lớp phó	Học tập	
5	20002886	Tô Trần	Triết	"	Lớp phó	Phong trào	
6	20000285	Đỗ Đức	Quang	20C6-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	20003194	Đặng Hoàng	Kha	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
8	20004647	Nguyễn Văn	Mạnh	20C6-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
9	20003664	Nguyễn Hữu	Thịnh	"	Lớp phó	Học tập	
10	20002841	Trần Mạnh	Vương	"	Lớp phó	Phong trào	
11	20003760	Trần Anh	Tuấn	20C6-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
12	20003181	Lâm Phúc	Tân	"	Lớp phó	Học tập	
13	20004041	Nguyễn Xuân	Chức	"	Lớp phó	Phong trào	
		KHÓA 2020 C2		42			
1	20006507	Lê Phước	Nguyên	20C2-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	20006539	Nguyễn Phi	Long	"	Lớp phó	Học tập	
3	20006537	Lê Chiêu	Phong	"	Lớp phó	Phong trào	
4	20006498	Hồ Kỳ	Hào	20C2-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	20006230	Trần Phi	Long	"	Lớp phó	Học tập	
6	20006223	Trần Nguyễn Thành	Ngữ	"	Lớp phó	Phong trào	
7	20006188	Lương Nam	Định	20C2-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Ghép 20C2-LĐL1
8	20006195	Nguyễn Lê Tấn	Tài	"	Lớp phó	Học tập	
9	20006461	Hoàng Anh	Quân	20C2-LĐL1	Lớp phó	Phong trào	
10	20006152	Phạm Văn Thanh	Vũ	20C2-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	20006167	Nguyễn Hoàng	Phú	"	Lớp phó	Học tập	
12	20006156	Lê Vũ	Trường	"	Lớp phó	Phong trào	
13	20002611	Trần Xuân	Nghi	20C2-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	20005821	Võ Vĩnh	Thịnh	"	Lớp phó	Học tập	
15	20004973	Lữ Thanh	Tâm	"	Lớp phó	Phong trào	
16	20006559	Trương Thanh	Nhân	20C2-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	20006544	Phạm Nhữ	Quang	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
18	20006616	Nguyễn Phúc	Vinh	20C2-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
19	20006638	Ngô Phú	Lương	"	Lớp phó	Học tập	
20	20006615	Nguyễn Thành	Tâm	"	Lớp phó	Phong trào	
21	20006257	Nguyễn Thị Minh	Tuyền	20C2-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
22	20006252	Đỗ Thị Kim	Tuyền	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
23	20006343	Ngô Nguyễn Minh Anh	20C2-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Ghép 20C2-CKL1
24	20006332	Nguyễn Võ Duy Minh	"	Lớp phó	Học tập	
25	20006339	Hồ Văn Tiến	"	Lớp phó	Phong trào	
26	20006320	Lê Thanh Nhân	20C2-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Ghép 20C2-QTM1
27	20006038	Đặng Nguyễn Minh Thái	20C2-QTM1	Lớp phó	Học tập	Ghép 20C2-CMT1
28	20006000	Nguyễn Tấn Bửu	"	Lớp phó	Phong trào	
29	20006376	Ngô Việt Hoàng	20C2-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Ghép 20C2-THU1
30	20006359	Võ Tuấn Kiệt	"	Lớp phó	Học tập	
31	20006361	Nguyễn Đức Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
32	20006296	Lê Minh Nhật	20C2-THU1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	Ghép 20C2-TKW1
33	20006302	Nguyễn Thị Yến Hương	"	Lớp phó	Học tập	
34	20006276	Trần Tuấn Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
35	20006070	Lương Quốc Hưng	20C2-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
36	20004597	Nguyễn Huỳnh Ngọc Thiện	"	Lớp phó	Học tập	
37	20006050	Trần Huỳnh Hoa Thú Vy	"	Lớp phó	Phong trào	
38	20006099	Lê Thị Quỳnh Như	20C2-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
39	20006108	Nguyễn Trần Châu Giang	"	Lớp phó	Học tập	
40	20006114	Trần Minh Thắng	"	Lớp phó	Phong trào	
41	20006411	Lê Gia Ân	20C2-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
42	20006422	Đặng Gia Thành	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
TỔNG CỘNG		242	Có 85 Lớp trưởng và 157 Lớp phó			